

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 143/2021/HSST

Ngày: 10/5/2021.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

- *Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Đức Trung.

2. Ông Nguyễn Ngọc Khương.

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Đỗ Thị Hồng Hà - Cán bộ Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk.

- *Đại diện VKSND thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên toà:* Bà Bùi Thị Lệ Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 10/5/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 125/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trịnh Minh H**; Giới tính: Nam.

Tên gọi khác: H Th.

Sinh ngày: 21/6/1989. Tại: Tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Thôn 00 xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 11/12.

Con ông Trịnh Ngọc Th, sinh năm 1962 và con bà Hoàng Thị K, sinh năm 1959, hiện trú tại: Thôn 00, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Gia đình bị cáo có 03 anh em ruột, bị cáo là con cả trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 12/02/2020, bị Công an huyện Cư Kuin ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản.

Nhân thân: Ngày 28/9/2009, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Ngày 17/6/2010, chấp hành xong hình phạt tù, trở về địa phương sinh sống. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/01/2021 đến nay. (có mặt tại phiên tòa)

* Người bị hại: Chị Bùi Nguyễn Phương H, sinh năm 1993.

Trú tại: Thôn 00, xã H, thành phố B (vắng mặt)

*Người có quyền lợi liên quan: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1976.

Trú tại: Thôn 00, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt)

*Người làm chứng:

1/ Anh Phạm Anh T, sinh năm 1987.

Trú tại: Thôn 00, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

2/ Anh Đặng Minh H1, sinh năm 1998.

Trú tại: Thôn 00, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo Trịnh Minh H bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 12/02/2020, bị Công an huyện Cư Kuin ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trịnh Minh H về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản.

Khoảng 18 giờ ngày 29/7/2020, Trịnh Minh H cùng với Nguyễn Văn Th, sinh năm 1976, trú tại: Thôn 0, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, Phạm Anh T, sinh năm 1987, trú tại: Thôn 00, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk và Đặng Minh H1, sinh năm 1998, trú tại: Thôn 00, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk đến quán cà phê W, địa chỉ: 00 Đ, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk gọi sinh tố xoài để uống. Một lúc sau, chị Bùi Nguyễn Phương H, sinh năm 1993, trú tại: Thôn 00, xã H, thành phố B - là chủ quán đem ra 04 ly sinh tố cho H, Th, T và H1. Sau khi uống, H nói đây không phải sinh tố xoài nên gọi chị H ra để phản ánh và yêu cầu chị H đổi ly sinh tố khác cho H thì chị H nói lại “Sinh tố xoài quán chỉ có vậy, uống thì uống, không uống thì đi quán khác”. Do bức xúc với thái độ của chị H, H đứng dậy, dùng tay ném 02 ly thủy tinh đựng sinh tố xoài và 02 ly thủy tinh đựng trà xanh trên bàn xuống làm 04 ly thủy tinh này vỡ. Thấy vậy, anh Th đứng dậy can ngăn, đẩy chị H đi vào bên trong quán và bồi

thường 04 chiếc ly mà H đập vỡ cho chị H với số tiền là 60.000 đồng, rồi cùng H ra về. Sau đó, chị H đã trình báo sự việc đến Cơ quan công an.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 200/KLĐG ngày 25/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột xác định: 02 ly thủy tinh cao 08cm, đường kính miệng ly 07cm, màu trắng, đáy ly hình vuông, vát 4 cạnh, trị giá: 02 ly x 5.000 đồng/ly = 10.000 đồng; 02 ly thủy tinh cao 17,5cm, đường kính miệng ly 07cm, đường kính đế ly 07cm, từ đế ly đến đáy ly hình trụ cao 05cm, trị giá: 02 ly x 10.000 đồng = 20.000 đồng. Tổng trị giá tài sản: 30.000 đồng.

Ngày 14/8/2020, chị Bùi Nguyên Phương H đã làm đơn bãi nại, không yêu cầu bồi thường gì khác.

Cáo trạng số 145/CT – KSĐT - HS ngày 16/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Trịnh Minh H về tội “*Hủy hoại tài sản*” theo điểm a khoản 1 Điều 178 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo Trịnh Minh H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không phát sinh tình tiết mới làm thay đổi bản chất của vụ án.

Đại diện VKSND thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi của bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trịnh Minh H như cáo trạng số 145/CT-VKS-HS ngày 16/4/2021. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Trịnh Minh H phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 178; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Trịnh Minh H mức án từ 18 tháng đến 24 tháng cải tạo không giam giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bà H không yêu cầu bị cáo bồi thường trị giá 04 chiếc ly nên không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra không thu giữ được 04 chiếc ly nên không đề cập giải quyết.

Bị cáo Trịnh Minh H không tranh luận gì. Bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố thì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc

khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trịnh Minh H khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 29/7/2020, tại quán cà phê Win của chị Bùi Nguyễn Phương H ở địa chỉ: 00 Đ, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, Trịnh Minh H dùng tay ném vỡ 04 ly thủy tinh của chị H, tổng trị giá tài sản thiệt hại là 30.000 đồng. Ngoài ra trong quá trình điều tra xác định được ngày 12/02/2020 Trịnh Minh H đã có hành vi dùng dao đập phá một số tấm kính của ông Nh và ông Th tại thôn 3, xã E, huyện C với tổng trị giá tài sản là 686.000đ, đến ngày 12/02/2020, Trịnh Minh H bị Công an huyện Cư Kuin ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản. Như vậy, mặc dù ngày 29/7/2020 Trịnh Minh H đập vỡ của chị Bùi Nguyễn Phương H 04 chiếc ly trị giá 30.000đ. Tuy nhiên, do H đã bị xử phạt hành chính về hành vi hủy hoại tài sản. Nên việc viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo về tội Hủy hoại tài sản với tình tiết định tội “*Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều này mà còn vi phạm*” theo điểm a khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

Điều 178 Bộ luật Hình sự quy định:

1“ *Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*”.

a) *Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều này mà còn vi phạm;*”

Vận dụng điều luật nêu trên đối chiếu với hành vi phạm tội của bị cáo HĐXX cần áp dụng mức hình phạt sao cho thỏa đáng để vừa đề cao được tính nghiêm minh của pháp luật. Qua đó giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là thật sự nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật. Bị cáo nhận thức được rằng tài sản của công dân luôn được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi của bất kỳ người nào xâm hại đến đều bị pháp luật trừng trị nghiêm minh. Tuy nhiên, do ý thức coi thường pháp luật, xem nhẹ tài sản của người khác nên bị cáo đã đập bể 04 cái ly của chị Bùi Thị Phương H. Hành vi của bị cáo ngoài việc xâm hại đến tài sản của chị H nói riêng thì còn làm ảnh hưởng đến trật tự trị an cho địa bàn xã H. Mặt khác bị cáo đã xử phạt hành chính về hành vi hủy hoại tài sản song bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Hơn thế nữa bị cáo là người có nhân thân xấu bởi: Ngày

28/9/2009, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm, xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Do vậy, HĐXX cần phải lên cho bị cáo một mức án phù hợp đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Tuy nhiên xét về nhân thân bị cáo: Bị cáo là người xuất thân từ tầng lớp lao động, sau khi phạm tội quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội gây thiệt hại không lớn, bị cáo có bố là thương binh hạng 1/4. Mặt khác người bị hại chị Bùi Thị Phương H có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Vì vậy, HĐXX cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt Cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 36 của Bộ luật Hình sự. Việc áp dụng hình phạt Cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Trịnh Minh H sẽ có tác dụng cải tạo, giáo dục hơn chấp hành hình phạt tù, tạo điều kiện để bị cáo tự cải tạo, giáo dục tại cộng đồng, thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật mà vẫn có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Do bị cáo Trịnh Minh H không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập từ việc làm nông bắp bênh nên miễn khấu trừ thu nhập Hng tháng cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra chị Bùi Nguyễn Phương H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường trị giá 04 cái ly nên không đề cập giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không thu giữ được 04 chiếc nên không đề cập giải quyết.

[7] Đại diện VKSND tHành phố Buôn Ma Thuột thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị về phần hình phạt, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự đối với vụ án là phù hợp nên HĐXX nên cần được chấp nhận.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trịnh Minh H phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Minh H phạm tội: “Hủy hoại tài sản”

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Minh H 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Trịnh Minh H tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo Trịnh Minh H.

Giao bị cáo Trịnh Minh H cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk là nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Về án phí: Buộc bị cáo Trịnh Minh H phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày tròn kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận :

- TAND tối cao;
- VKS TP. BMT;
- Chi cục THA TP. B;
- Công an TP. BMT;
- VKS tỉnh Đắk Lắk;
- TA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- UBND xã E, H. Cư K
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu HS vụ án, VPCQ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền

